TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/DS-ST
Ngày: 19/4/2022.
V/v: *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG – THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Châu.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình và bà Trần Thị Minh Nguyệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Cốc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Tường Vy – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 213/2021/TLST-DS ngày 10/9/2021 về việc:***"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*** theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2022/QĐXXST-DS ngày 11/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 07B/2022/QĐST-DS ngày 22/3/2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.
Địa chỉ trụ sở chính: Số 130 P, phường 3, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.
Đại diện theo pháp luật: Ông Võ Minh T – Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ.
Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Nguyễn Khánh H – Nhân viên phát triển kinh doanh - Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ - Chi nhánh Ninh Thuận theo Quyết định ủy quyền số 11/QĐ-DAB-HĐQT ngày 24/01/2019, Quyết định ủy quyền số 178/QĐ-DAB-PC ngày 16/3/2019 và Quyết định ủy quyền số 10/QĐUQ.NTN ngày 11/10/2021. (có yêu cầu xét xử vắng mặt)
Địa chỉ chi nhánh: Số 239-241 đường T, phường T, thành phố P.
2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim Ph, sinh năm: 1978. (vắng mặt)
Địa chỉ: Khu phố 6, phường P, Tp. P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình tham gia tố tụng, đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày:

Năm 2015, bà Nguyễn Thị Kim Ph ký kết Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ theo đợt vay số 0117568901T15014 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ – Chi nhánh Ninh Thuận vay số tiền 15.000.000đ *(Mười lăm triệu đồng),* thời hạn vay là 12 tháng (từ ngày 13/10/2015 đến ngày 13/10/2016), lãi suất cho vay trong hạn là 11,5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay là buôn bán, phương thức trả gốc lãi theo kỳ, số tiền góp mỗi kỳ là 1.395.000đ.

Quá trình vay vốn, bà Ph đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 14.370.000đ (trong đó: tiền gốc là 13.109.423đ và tiền lãi là 1.260.577đ). Sau đó bà Ph không tiếp tục thực hiện việc trả nợ cho Ngân hàng như đã thỏa thuận nữa nên Ngân hàng đã chuyển khoản nợ của bà Ph sang nợ quá hạn. Do khoản nợ vay của bà Ph đã quá hạn nhưng bà Ph không thực hiện việc trả nợ vay nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Buộc bà Nguyễn Thị Kim Ph phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền còn nợ tính đến ngày 18/4/2022 là 6.869.614đ *(Sáu triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm mười bốn đồng)*, trong đó nợ gốc là 1.890.577đ, nợ lãi trong hạn là 464.423đ và nợ lãi quá hạn là 4.514.614đ.

- Buộc bà Nguyễn Thị Kim Ph phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0117568901T15014, kể từ ngày 19/4/2022 cho đến khi trả hết nợ vay.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Kim Ph đã được triệu tập nhiều lần nhưng không đến Tòa án nên không có lời trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa sơ thẩm cụ thể như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của đương sự: Đại diện hợp pháp của nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, còn bị đơn không chấp hành mặc dù Tòa án đã thông báo và tống đạt hợp lệ nhiều lần. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Xác định quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim Ph phải trả số tiền nợ đã vay theo hợp đồng tín dụng. Hội đồng xét xử xác định quan hệ

pháp luật tranh chấp là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại khu phố 6, phường P, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

[1.2] Xử lý về việc vắng mặt của đương đơn: Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không có lý do. Riêng đối với người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung tranh chấp: Căn cứ Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0117568901T15014, danh sách cho vay trả góp giải ngân qua tài khoản thẻ 13/10/2015. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 13/10/2015, Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ cho bà Nguyễn Thị Kim Ph vay số tiền 15.000.000^{đ} *(Mười lăm triệu đồng),* thời hạn vay là 12 tháng (từ ngày 13/10/2015 đến ngày 13/10/2016), lãi suất cho vay trong hạn là 11,5%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn, mục đích vay là buôn bán, phương thức trả gốc lãi theo kỳ, số tiền góp mỗi kỳ là 1.395.000^{đ}. Trong quá trình vay, bà Ph đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền 14.370.000^{đ} (trong đó: tiền gốc là 13.109.423^{đ} và tiền lãi là 1.260.577^{đ}). Do bà Ph vi phạm nghĩa vụ trả nợ là vi phạm nội dung thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký kết. Do đó Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn và áp dụng lãi suất bằng 150% lãi suất trong hạn là phù hợp với Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị Kim Ph phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền còn nợ tính đến ngày 18/4/2022 là 6.869.614^{đ} *(Sáu triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm mười bốn đồng)*, trong đó nợ gốc là 1.890.577^{đ}, nợ lãi trong hạn là 464.423^{đ} và nợ lãi quá hạn là 4.514.614^{đ} và phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0117568901T15014, kể từ ngày 19/4/2022 cho đến khi trả hết nợ vay. Hội đồng xét xử nhận thấy quá trình giải quyết vụ án bà Ph không có ý kiến phản đối gì, đồng thời yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp pháp luật nên chấp nhận.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với những nhận định nêu trên nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 94, Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 26

của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ.

2. Buộc bà Nguyễn Thị Kim Ph phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ số tiền còn nợ tính đến ngày 18/4/2022 là 6.869.614đ *(Sáu triệu tám trăm sáu mươi chín nghìn sáu trăm mười bốn đồng)*, trong đó nợ gốc là 1.890.577đ, nợ lãi trong hạn là 464.423đ và nợ lãi quá hạn là 4.514.614đ.

3. Buộc bà Nguyễn Thị Kim Ph phải tiếp tục chịu lãi phát sinh theo Giấy đăng ký vay tiền trả góp kiêm khế ước nhận nợ số 0117568901T15014, kể từ ngày 19/4/2022 cho đến khi trả hết nợ vay.

4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị Kim Ph phải chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Đ số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0026026 ngày 08 tháng 9 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

5. Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt đại diện hợp pháp của nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPPRTC;
- Chi cục THADS TP.PR-TC;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Bảo Châu